

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 63/2025/HS-ST

Ngày 10/6/2025

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Huy Bân.

2. Ông Nguyễn Tài Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hạ Gia Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử trực tiếp công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2025/TLST-HS ngày 23/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2025/QĐXXST-HS ngày 26/5/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Viết Vĩnh, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn Đông Xuyên, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Viết Viện, sinh năm 1955 và bà Trần Thị Sậm, sinh năm 1957; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Trương Thị Anh, sinh năm 1989; Có 03 con, con lớn sinh năm 2011 và con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2025 đến ngày 01/4/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện bị can tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Thịnh, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn Đồng Thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Vân (đã chết) và bà Nguyễn Thị Lâm, sinh năm 1960; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Trương Thị Luyến, sinh năm 1990; Con có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 09/6/2016, Công an huyện Yên Phong ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 93/QĐ-XPHC về hành vi “Đánh bạc”, hình thức phạt tiền. Bị cáo đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2025 đến ngày 01/4/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Trịnh Văn Quyết, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn Đông, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn Mỹ, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Hiến, sinh năm 1954; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Có vợ là Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1987; Con có 1 con, con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 21/7/2017, Công an huyện Yên Phong ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 97/QĐ-XPHC về hành vi “Đánh nhau”, hình thức phạt tiền. Bị cáo chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2025 đến ngày 04/4/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Đỗ Đình Ngọc, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn Yên Vỹ, xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Đình Cống (Đã chết) và bà Trương Thị Nước, sinh năm 1957; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Nguyễn Thị Quế, sinh năm 1992; Con có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án: Tại bản án số 08/2021/HSST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt bị cáo Ngọc 39 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/3/2024.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Trần Văn Mạnh, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn Yên Vỹ, xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Mạch, sinh năm 1950 và bà Trần Thị Ngoan, sinh năm 1951; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Có vợ là Bùi Thị Linh, sinh năm 1993; Con có 04 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2025 đến ngày 04/4/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Phùng Văn Lợi, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn Yên Vỹ, xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn Tè (Đã chết); và bà Trần Thị Lái, sinh năm 1956; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con út; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 72A/2017/HSST ngày 14/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt Lợi 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” theo theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2025 đến ngày 01/4/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện bị can tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn Thân Thượng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Duyệt, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Hòa, sinh năm 1967; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Ngô Thị Thoa, sinh năm 1990; Con có 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2025 đến ngày 04/4/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện bị can tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: Trương Văn Long, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn Đông Thái, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn Minh, sinh năm 1959 và bà Lê Thị Chuyên, sinh năm 1959; Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Có vợ là Trương Thị Hiền, sinh năm 1997; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2025 đến ngày 01/4/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện bị can tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: Trương Văn Chinh, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn Đông Thái, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Minh Chiến, sinh năm 1965 và bà Cao Thị Thủy, sinh năm 1966; Gia đình có 01 con, bị cáo là con cả; Có vợ là Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1989; Con có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 01/4/2025 đến nay. Hiện bị can tại ngoại tại địa phương. Hiện bị can tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 07/3/2025, tại nhà Hà Viết Vĩnh, sinh năm 1986; trú tại: Thôn Đông Xuyên, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tổ chức liên hoan đồng ngũ. Sau khi ăn uống xong, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, các đối tượng gồm: Hà Viết Vĩnh; Trịnh Văn Quyết, sinh năm 1988; trú tại: Thôn Đông, xã Tam Giang, huyện Yên Phong; Nguyễn Văn Thịnh, sinh năm 1988, trú tại: Thôn Đồng Thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong; Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1987; trú tại: Thôn Thân Thượng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong; Trần Văn Mạnh, sinh năm 1988, Phùng Văn Lợi, sinh năm 1987, Đỗ Đình Ngọc, sinh năm 1988; cùng trú tại: Thôn Yên Vỹ, xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong; Trương Văn Chính, sinh năm 1988, Trương Văn Long, sinh năm 1988; cùng trú tại: thôn Đông Thái, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức "xóc đĩa". Vĩnh là người chuẩn bị chiều, bát, đĩa và kéo để cắt quân. Sau đó, Ngọc dùng kéo cắt 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có sẵn ở nhà Vĩnh. Sau khi chuẩn bị xong Quyết, Thịnh, Bình, Mạnh, Lợi, Ngọc, Chính và Long cùng nhau đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 50 phút, khi các đối tượng đang đánh bạc thì Công an xã Đông Tiến, huyện Yên Phong tiến hành kiểm tra, phát hiện. Quyết, Bình, Lợi, Ngọc, Chính bỏ chạy thoát còn Long, Thịnh, Mạnh bị bắt giữ. Công an xã Đông Tiến đã lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng và đưa Long, Thịnh và Mạnh về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếu nhựa màu xanh, 01 bát sứ màu trắng có họa tiết lông vũ màu nâu, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và số tiền 4.610.000 đồng trên chiếu bạc.

- Số tiền 3.010.000 đồng do Nguyễn Văn Thịnh tự nguyện giao nộp.

Tại Công an xã Đông Tiến, lời khai ban đầu của Thịnh khai nhận số tiền 3.010.000 đồng giao nộp là của Thịnh, Thịnh không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Công an xã Đông Tiến đã tiến hành lấy lời khai của các đối tượng, sau đó

chuyển Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh, Thịnh xin đầu thú và khai nhận số tiền trên Thịnh sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi lực lượng Công an kiểm tra Thịnh hoảng sợ nên cất số tiền này vào trong người. Đồng thời, Trương Văn Long và Trần Văn Mạnh cũng xin đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm.

Ngày 08/3/2025, Hà Viết Vĩnh, Trịnh Văn Quyết, Nguyễn Văn Bình đến Công an xã Đông Tiến đầu thú.

Ngày 11/3/2025, Phùng Văn Lợi và Đỗ Đình Ngọc đã đến Công an xã Đông Tiến đầu thú.

Ngày 01/4/2025, Trương Văn Chinh đã đến Công an xã Đông Tiến đầu thú.

Về cách thức đánh bạc và tỷ lệ ăn thua được thống nhất như sau: Các đối tượng đánh bạc thống nhất tỷ lệ ăn thua là 1/1. Ở mỗi ván bạc không quy định mức đặt tiền tối thiểu và tối đa. Về cách thức chơi: Người xóc cái là người ngồi giữa. Các đối tượng quy định bên tay phải người xóc cái là chắn, bên tay trái là lẻ. Bắt đầu mỗi ván bạc, người xóc cái cho bốn quân vị một mặt vàng, một mặt trắng vào đĩa sứ, sau đó úp bát sứ lại rồi xóc. Mở bát ra mà có 01 vàng 03 trắng và ngược lại là lẻ, mở bát ra có 02 vàng, 02 trắng, 04 vàng hoặc 04 trắng là chắn. Nếu hai bên chắn lẻ có số tiền đặt bằng nhau thì mở bát. Người nào đặt cửa lẻ mà mở bát ra là lẻ thì người đó thắng và ngược lại. Khi chơi Trần Văn Mạnh là người xóc cái. Các đối tượng tự đánh bạc với nhau và với người xóc cái. Khi chơi không có ai làm hồ lý, không có ai làm bằng vị.

Các đối tượng tham gia đánh bạc cụ thể như sau:

Hà Viết Vĩnh là chủ nhà đồng ý cho mọi người đánh bạc tại nhà mình nhưng không tham gia đánh bạc, không thu tiền hồ. Vĩnh lấy chiếu, bát, đĩa và kéo để cho các đối tượng làm công cụ đánh bạc.

Trần Văn Mạnh là người xóc cái cho mọi người đánh bạc. Bản thân Mạnh cũng bỏ ra số tiền 700.000 đồng để đánh bạc. Sau đó, Mạnh chơi thắng và cho Nguyễn Văn Thịnh vay 2.500.000 đồng. Khi lực lượng Công an kiểm tra, Mạnh còn lại số tiền 700.000 đồng để trên chiếu bạc.

Trương Văn Long bỏ ra số tiền 900.000 đồng để đánh bạc. Khi lực lượng Công an kiểm tra, Long còn lại 800.000 đồng để trên chiếu bạc.

Nguyễn Văn Thịnh bỏ ra số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Thịnh thua hết tiền thì vay của Trần Văn Mạnh 2.500.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Khi lực lượng Công an kiểm tra, Thịnh còn số tiền 3.010.000 đồng và cất giấu vào trong người.

Phùng Văn Lợi bỏ ra số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc. Khi lực lượng Công an kiểm tra, Lợi còn lại số tiền 1.300.000 đồng để trên chiếu bạc rồi bỏ chạy.

Trương Văn Chinh bỏ ra số tiền 1.100.000 đồng để đánh bạc. Khi lực lượng Công an kiểm tra, Chinh còn lại số tiền 610.000 đồng để trên chiếu bạc rồi bỏ chạy.

Đỗ Đình Ngọc bỏ ra số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc. Khi lực lượng Công an kiểm tra, Ngọc còn lại số tiền 1.200.000 đồng để trên chiếu bạc rồi bỏ chạy.

Trịnh Văn Quyết bỏ ra số tiền 800.000 đồng để đánh bạc. Khi lực lượng Công an kiểm tra, Quyết đã thua hết tiền.

Nguyễn Văn Bình bỏ ra số tiền 800.000 đồng để đánh bạc. Khi lực lượng Công an kiểm tra, Bình đã thua hết tiền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo Hà Viết Vĩnh, Nguyễn Văn Thịnh, Trịnh Văn Quyết, Đỗ Đình Ngọc, Trần Văn Mạnh, Phùng Văn Lợi, Nguyễn Văn Bình, Trương Văn Long và Trương Văn Chinh đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại Cáo trạng số 62/QĐ-VKSYP ngày 22/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Hà Viết Vĩnh, Nguyễn Văn Thịnh, Trịnh Văn Quyết, Đỗ Đình Ngọc, Trần Văn Mạnh, Phùng Văn Lợi, Nguyễn Văn Bình, Trương Văn Long và Trương Văn Chinh về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Hà Viết Vĩnh, Nguyễn Văn Thịnh, Trịnh Văn Quyết, Đỗ Đình Ngọc, Trần Văn Mạnh, Phùng Văn Lợi, Nguyễn Văn Bình, Trương Văn Long và Trương Văn Chinh đã thừa nhận bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Viết Vĩnh, Nguyễn Văn Thịnh, Trịnh Văn Quyết, Đỗ Đình Ngọc, Trần Văn Mạnh, Phùng Văn Lợi, Nguyễn Văn Bình, Trương Văn Long và Trương Văn Chinh phạm tội “Đánh bạc”.

* Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Đỗ Đình Ngọc từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/3/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Đình Ngọc từ 10.000.00 đồng đến 15.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt

Bị cáo Phùng Văn Lợi từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2025 đến ngày 01/4/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Phùng Văn Lợi từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn Thịnh từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Thịnh từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Trịnh Văn Quyết từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Trịnh Văn Quyết từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Hà Viết Vĩnh từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Hà Viết Vĩnh từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Trần Văn Mạnh từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn Mạnh từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Văn Bình từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Bình từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Trương Văn Long từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Trương Văn Long từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Trương Văn Chinh từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Trương Văn Chinh từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Đối với 01 phong bì thư bên trong có số tiền 4.610.000 đồng; Đối với 01 phong bì thư bên trong có số tiền 3.010.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: Đối với 01 chiếc nhựa màu xanh; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng có in họa tiết lông vũ màu nâu; 04 quân vị hình tròn bằng giấy vò bao thuốc lá Thăng Long, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.

Lưu theo hồ sơ 09 đĩa DVD ghi âm hỏi cung các bị cáo.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đã ăn năn hối cải xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong hồ sơ vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ và những chứng cứ, tài liệu có của vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/3/2025, Công an xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành kiểm tra, phát hiện tại nhà của Hà Viết Vĩnh có các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền gồm: Nguyễn Văn Thịnh, Trần Văn Mạnh, Trương Văn Long, Trịnh Văn Quyết, Nguyễn Văn Bình, Phùng Văn Lợi, Đỗ Đình Ngọc, Trương Văn Chinh. Hà Viết Vĩnh là chủ nhà không tham gia đánh bạc nhưng đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình và chuẩn bị công cụ cho các đối tượng đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng đánh bạc là **7.620.000 đồng**.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo Hà Viết Vĩnh đồng ý cho mọi người đánh bạc tại nhà mình. Bị cáo Vĩnh lấy chiếu, bát, đĩa và kéo để cho các đối tượng làm

công cụ đánh bạc phạm tội với vai trò giúp sức là đồng phạm. Bị cáo Ngọc là người trực tiếp cắt vỏ bao thuốc lá Thăng long để làm quân vị dùng vào việc đánh bạc và tham gia đánh bạc. Bị cáo Mạnh là người xóc cái cho mọi người đánh bạc và cũng tham gia đánh bạc. Đối với các bị cáo còn lại đều thể hiện việc sát phạt nhau bằng hình thức đánh bạc ăn tiền. Như vậy hành vi của các bị cáo nêu trên đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã trực tiếp sát phạt, bóc lột nhau bằng tiền gây mất an ninh trật tự trên địa bàn huyện Yên Phong. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo Vĩnh với vai trò giúp sức đã đồng ý và chuẩn bị các công cụ để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Đình Ngọc phạm tội khi chưa được xóa án tích. Vì vậy, Bị cáo Ngọc phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Vĩnh, Thịnh, Quyết, Mạnh, Bình, Long, Chinh phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, khi biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật các bị cáo Vĩnh, Thịnh, Quyết, Ngọc, Mạnh, Lợi, Bình, Long, Chinh đã đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều đã từng có thời gian tham gia Nghĩa vụ quân sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với bị cáo Đỗ Đình Ngọc phạm tội thuộc trường hợp tái phạm khi chưa được xóa án tích. Bị cáo Phùng Văn Lợi đã được hưởng án treo về tội “Đánh bạc”

vào năm 2017 nhưng bị cáo không lấy đó làm gương nên HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo Ngọc và Lợi ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung trong nhân dân. Đối với các bị cáo còn lại HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành những công dân có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Đối với vật chứng thu giữ liên quan trong vụ án các bị cáo dùng vào việc phạm tội áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Đối với 01 phong bì thư bên trong có số tiền 4.610.000 đồng; Đối với 01 phong bì thư bên trong có số tiền 3.010.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: Đối với 01 chiếc nhựa màu xanh; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng có in họa tiết lông vũ màu nâu; 04 quân vị hình tròn bằng giấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.

Lưu theo hồ sơ 09 đĩa DVD ghi âm hỏi cung các bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh : Tuyên bố các bị cáo Hà Viết Vĩnh, Nguyễn Văn Thịnh, Trịnh Văn Quyết, Đỗ Đình Ngọc, Trần Văn Mạnh, Phùng Văn Lợi, Nguyễn Văn Bình, Trương Văn Long và Trương Văn Chinh phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Đỗ Đình Ngọc 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/3/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Đình Ngọc 10.000.00 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt

Bị cáo Phùng Văn Lợi 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2025 đến ngày 01/4/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Phùng Văn Lợi 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn Thịnh 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/6/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Thịnh 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Trịnh Văn Quyết 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/6/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Trịnh Văn Quyết 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Hà Viết Vĩnh 06 tháng (Sáu) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/6/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Hà Viết Vĩnh 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Trần Văn Mạnh 06 tháng (Sáu) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/6/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn Mạnh 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Văn Bình 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/6/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Bình 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Trương Văn Long 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/6/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Trương Văn Long 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Trương Văn Chinh 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/6/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Trương Văn Chinh 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Giao các các bị cáo Hà Viết Vĩnh, Nguyễn Văn Thịnh, Trương Văn Long, Trương Văn Chinh cho Ủy ban nhân dân xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Bình cho Ủy ban nhân dân xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Văn Mạnh cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trịnh Văn Quyết cho Ủy ban nhân dân xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Đối với 01 phong bì thư bên trong có số tiền 4.610.000 đồng; Đối với 01 phong bì thư bên trong có số tiền 3.010.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: Đối với 01 chiếc nhựa màu xanh; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng có in họa tiết lông vũ màu nâu; 04 quân vị hình tròn bằng giấy vó bao thuốc lá Thăng Long, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.

Lưu theo hồ sơ 09 đĩa DVD ghi âm hỏi cung các bị cáo.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Hà Viết Vĩnh, Nguyễn Văn Thịnh, Trịnh Văn Quyết, Đỗ Đình Ngọc, Trần Văn Mạnh, Phùng Văn Lợi, Nguyễn Văn Bình, Trương Văn Long và Trương Văn Chính phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Báo cho các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./..

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Huy Bân – Nguyễn Tài Hòa

Nguyễn Ngọc Tuấn